

Bản án số: 320/2025/HS-PT

Ngày: 25 - 12 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Phi Kbuôr

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thu Trang và bà Nguyễn Thị My My

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Biện Tấn Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 305/2025/TLPT-HS ngày 03/11/2025 đối với bị cáo La Thanh L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

La Thanh L - Sinh ngày 01/01/2007 tại xã P, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn P, xã P, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Chăm; tôn giáo: Không; CCCD số 054207000253, cấp ngày 09/5/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ C; nghề nghiệp: Đang học nghề tại Trường Cao đẳng N1; trình độ học vấn: 12/12; con ông So Minh N, sinh năm 1986 và bà La Lan Thị D, sinh năm 1990; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo: Ông Ngô Đình K – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm T1 tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- Bị hại: ông Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1966 (đã chết),

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1992 (Con trai người bị hại); trú tại thôn K, xã P, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà La Lan Thị L1 – Sinh năm 2006; Trú tại: Thôn P, xã P, tỉnh Đắk Lắk, vắng.

- Bà La Lan Thị D – Sinh năm 1990; Trú tại: Thôn P, xã P, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 26/01/2025, sau khi đi chơi ở xã X, tỉnh Đắk Lắk, La Thanh L (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 78K1-234.08 (do mẹ của L là La Lan Thị D đứng tên chủ sở hữu) chở sau La Lan Thị L1 lưu hành trên tuyến đường ĐT647 theo hướng xã X - xã P. Khi đến Km22+520 thuộc thôn P, xã P, tỉnh Đắk Lắk thì L thấy phía trước có ông Nguyễn Ngọc A điều khiển xe mô tô biển số 78X1-3704 lưu hành theo hướng ngược chiều, di chuyển loạng choạng ở giữa hai làn đường. Vì sợ ông A di chuyển xe mô tô sang phần đường của mình và xảy ra tai nạn, nên L điều khiển xe mô tô qua phần đường bên trái chiều đi của mình để tránh xe của ông A thì xảy ra va chạm giữa hai xe làm cho cả ba người và hai xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả ông A chết tại chỗ, L1 và L bị thương.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 21/KLGĐTT-PYPY ngày 26/02/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh P (cũ), kết luận: Nguyên nhân chết của ông Nguyễn Ngọc A là do gãy đốt sống cổ C₃, C₄; tìm thấy Ethanol với hàm lượng 139,53g/100ml.

Tại Bản kết luận giám định số 323/KL-KTHS ngày 13 tháng 5 năm 2025 của Phòng K2 Công an tỉnh P (cũ), kết luận:

- Cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai xe: Vết ma sát, hằn lõm cao su, biến dạng kim loại ở mặt lặn và vành kim loại bánh xe trước (Vết 1); Vết ma sát, xước kim loại, bám dính chất màu đen - trắng bạc tại mặt trước của bu lông ở đầu bên phải trục bánh xe trước (Vết 2) trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 78X1 - 3704 phù hợp lần lượt với vết ma sát kim loại, bám dính chất màu đen tại mặt trước của đầu bên phải đai ốc trục bánh xe trước và mặt trước đầu dưới giảm sóc trước bên trái - vị trí cố định vào trục bánh xe trước (Vết 1); Vết ma sát cao su, vỡ khuyết kim loại ở thành bên phải lớp bánh xe trước và cạnh trước mặt bên phải vành kim loại bánh xe trước (Vết 2) trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 78K1 - 234.08.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện trên mặt đường: Không xác định được vị trí va chạm trên mặt đường ở hiện trường giữa hai xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 78X1 - 3704 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 78K1 - 234.08.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-ĐGTTTHS ngày 08/4/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng huyện Đ, tỉnh Phú Yên, kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 78X1-3704 là 1.100.000 đồng.
- Giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 78K1-234.08 là 3.450.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2025/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo La Thanh L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo La Thanh L 01 (một) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo La Thanh L phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 40.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 50.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 08/10/2025, bị cáo La Thanh L kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 08/10/2025, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn xin bãi nại và xin cho bị cáo được hưởng án treo, đồng thời xác nhận bị cáo đã bồi thường thêm khoản tiền 50.000.000 đồng cho gia đình bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo La Thanh L giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng và bản án hình sự sơ thẩm đã đề cập.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đắk Lắk xét xử bị cáo La Thanh L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt 01 năm tù mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là thỏa đáng, tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tình tiết mới đã bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng cho gia đình bị hại và được bị hại tiếp tục xin bãi nại cho bị cáo. Hiện tại bị cáo đang theo học tại Trường cao đẳng N1, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp lỗi vô ý, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và việc cho bị cáo L được hưởng án treo là không nguy hiểm cho xã hội nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự để sửa Bản án sơ thẩm về hình

phạt; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo La Thanh L 01 (Một) năm tù “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa: Về tội danh, điều luật áp dụng và về hình phạt cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thống nhất quan điểm với đại diện Viện kiểm sát. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, là người đồng bào dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức về pháp luật có phần hạn chế. Sau khi xét xử sơ thẩm, mặc dù hoàn cảnh gia đình rất khó khăn và đang đi học nhưng bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường số tiền còn lại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận kháng cáo của bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, đồng thời tiếp tục học nghề để sau này có công việc ổn định.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để được tiếp tục đi học nghề.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, lời khai của bị cáo La Thanh L là phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, đánh giá có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 26/01/2025, L2 là người không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng đã điều khiển xe mô tô biển số 78K1 - 243.08, chở phía sau chị La Lan Thị L1 lưu hành trên tuyến đường ĐT647 theo hướng xã X - xã P, khi đến Km22 + 520 thuộc thôn P, xã P, tỉnh Đắk Lắk, thì L thấy phía trước có ông Nguyễn Ngọc A điều khiển xe mô tô biển số 78X1-3704 lưu hành theo hướng ngược chiều, di chuyển loạng choạng ở giữa hai làn đường. Vì sợ ông A di chuyển xe mô tô sang phần đường của mình và xảy ra tai nạn, nên L điều khiển xe mô tô qua phần đường bên trái ngược chiều theo hướng đi của L để tránh xe của ông A thì xảy ra va chạm giữa hai xe làm cho cả ba người và hai xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả ông A chết tại chỗ. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo La Thanh L về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo La Thanh L, Hội đồng xét xử xét thấy:

Xét thấy, mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo La Thanh L là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi

phạm tội do bị cáo gây ra. Bởi lẽ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế khó khăn, đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại và sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã bồi thường 50 triệu đồng số tiền còn lại, được người đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn bãi nại xin cho bị cáo được hưởng án treo nên đây là tình tiết giảm nhẹ mới và khi phạm tội thì bị cáo mới đủ tuổi thành niên (18 tuổi 25 ngày). Hiện nay, bị cáo đang học nghề tại Trường Cao đẳng N1 (học K3, công nghệ ô tô), có xác nhận của nhà Trường. Ngoài ra, đối chiếu với kết luận giám định tử thi của nạn nhân thể hiện có hàm lượng Ethanol là 139,53 mg/100ml trong máu, do đó khi bị hại điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu bia thì không làm chủ được tay lái nên khi gặp chiếc xe mô tô của bị cáo đang đi ngược chiều lúc trời tối, hạn chế quan sát đã va chạm với xe của bị cáo, các nhân chứng cũng khai trước đó bị hại đã uống nhiều bia. Mặt khác, theo kết quả khám nghiệm hiện trường cũng không xác định được vị trí va chạm ban đầu giữa hai phương tiện trên mặt đường ở hiện trường giữa hai xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số 78X1 - 3704 và xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 78K1 - 234.08. Như vậy, nguyên nhân xảy ra tai nạn thì bị hại cũng có một phần lỗi.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng và hiện đang học nghề tại T Cao đẳng nghề nên cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo là không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự rèn luyện, học tập dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình, kết hợp với Nhà trường cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời thể hiện được tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì cáo L2 không phải chịu và thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo La Thanh L; Sửa một phần quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2025/HS-ST ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Đắk Lắk về biện pháp chấp hành hình phạt.

[2] Tuyên bố bị cáo La Thanh L phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **La Thanh L** 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo La Thanh L cho Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Đắk Lắk, là nơi bị cáo cư trú kết hợp với Nhà trường nơi bị cáo đang học tập để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương và Nhà trường trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí:

Bị cáo La Thanh L không phải chịu và thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà PT-TANDTC tại ĐN;
- TAND KV 14- Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Y Phi Kbuôr